TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 74/2022/QĐHG-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Thẩm phán ra quyết định: Lê Trung Nghĩa

Căn cứ Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 12 tháng 12 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc kiện Chia tài sản sau khi ly hôn giữa:

1. Người khởi kiện: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1985

2. Người bị kiện: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1977

Cùng có địa chỉ tại: Xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Yên Thủy, Hòa Bình: Ông Phạm Quang T, Phó giám đốc Chi nhánh Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình là đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ trụ sở: Khu phố An Bình, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy: Bà Nguyễn Thị Đ1, Phó giám đốc phòng giao dịch là đại diện theo ủy quyền; Địa chỉ trụ sở: Khu phố Yên Bình, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 12 tháng 12 năm 2022 là

hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

1.1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Bùi Thị N, anh Bùi Văn Đ, cụ thể:

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị N, anh Bùi Văn Đ xin tự thỏa thuận.

1.2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Bùi Thị N, anh Bùi Văn Đ, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, đại diện ông Phạm Quang T, Phó giám đốc Chi nhánh Yên Thủy, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy, đại diện bà Nguyễn Thị Đ1, Phó giám đốc phòng giao dịch tự nguyện thoả thuận và đề nghị ghi nhận vào biên bản nội dung:

Anh Bùi Văn Đ có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình số tiền vay là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201701658 ngày 21/7/2017 và lãi tạm tính đến ngày 22/12/2022 là 220.932đ (Hai trăm hai mươi nghìn, chín trăm ba mươi hai đồng)

Đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, ông Phạm Quang T, Phó giám đốc chi nhánh huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đồng ý thu nợ từ anh Bùi Văn Đ số tiền vay là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 3008LAV201701658 ngày 21/7/2017 và lãi tạm tính đến ngày 22/12/2022 là 220.932đ (Hai trăm hai mươi nghìn, chín trăm ba mươi hai đồng)

Anh Bùi Văn Đ có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy số tiền vay là 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng) theo hợp đồng tín dụng số 6600000716971451 ngày 17/01/2020 và lãi phát sinh.

Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy, đại diện bà Nguyễn Thị Đ1, Phó giám đốc phòng giao dịch đồng ý thu nợ từ anh Bùi Văn Đ số tiền vay là 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng) theo hợp đồng tín dụng số 6600000716971451 ngày 17/01/2020 và lãi phát sinh.

Kể từ ngày Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bùi Văn Đ không thanh toán trả số tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng anh Bùi Văn Đ còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Trường hợp quyết định này vi phạm Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được quyết định các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định và viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền đề nghị, kiến nghị xem xét lại quyết định này theo quy định tại Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Chi cục THADS Yên Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

Lê Trung Nghĩa